

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024

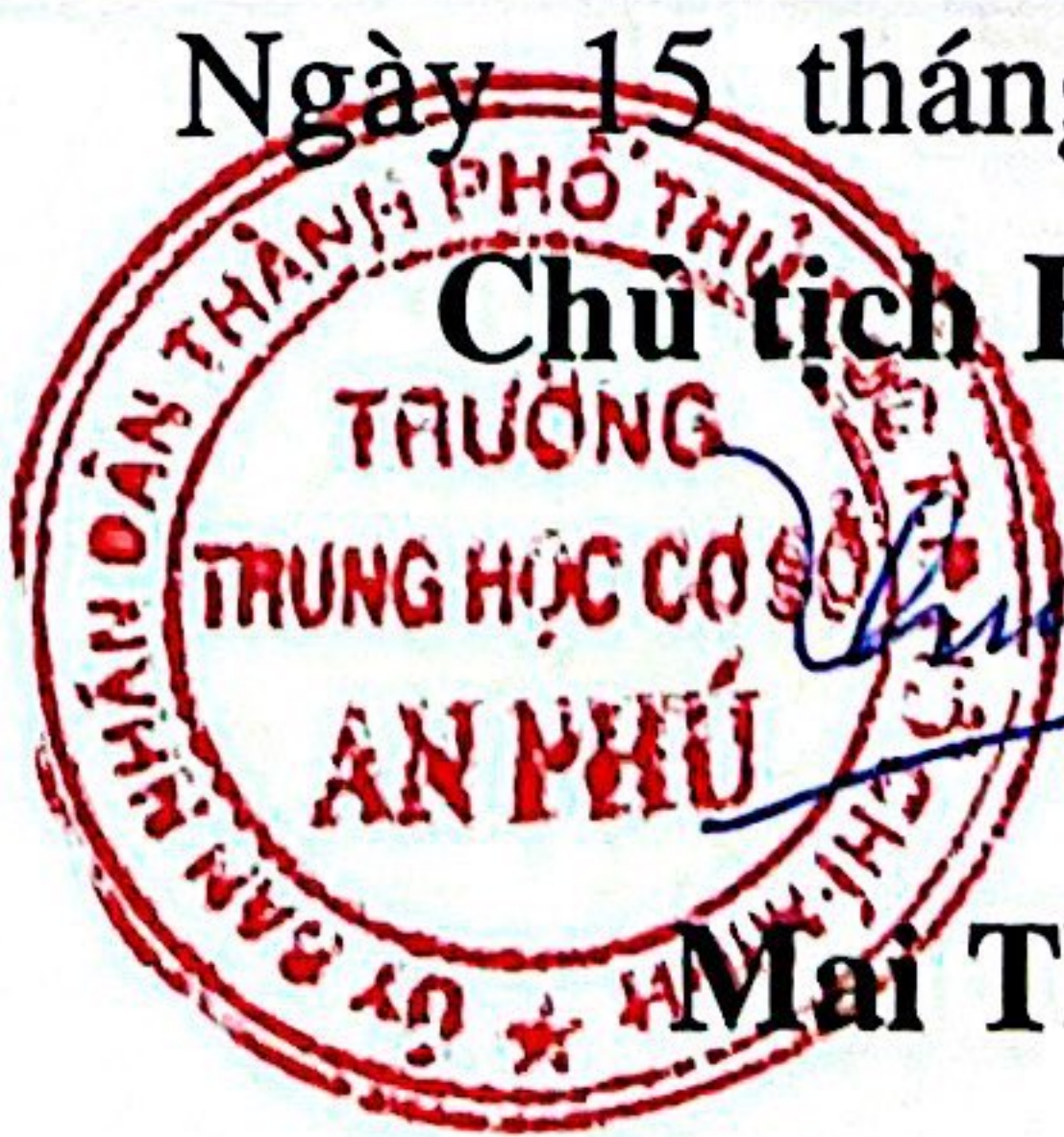
KHỐI 9

PHÒNG: 1

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	001	Trần Nhật Khánh An	9A1	
2	002	Nguyễn Lương Gia An	9A3	
3	003	Lê Thành An	9A4	
4	004	Nguyễn Hoài Phúc An	9A4	
5	005	Lê Khắc Đại An	9A6	
6	006	Nguyễn Quốc An	9A6	
7	007	Trần Mai Thúy An	9A6	
8	008	Phan Bình An	9ATH	
9	009	Trần Lê Hoàng Thúy An	9B	
10	010	Lê Phạm Chiêu Anh	9A1	
11	011	Nguyễn Hoàng Mai Anh	9A1	
12	012	Nguyễn Quỳnh Anh	9A2	
13	013	Phạm Đức Anh	9A2	
14	014	Thân Vũ Minh Anh	9A2	
15	015	Hoàng Anh	9A3	
16	016	Hoàng Quốc Anh	9A3	
17	017	Trần Đức Anh	9A3	
18	018	Đỗ Nguyễn Phúc Anh	9A4	
19	019	Trần Ngọc Quỳnh Anh	9A6	
20	020	Mai Hoàng Minh Anh	9ATH	
21	021	Phạm Quỳnh Anh	9ATH	
22	022	Chung Nguyễn Minh Anh	9B	
23	023	Nguyễn Huỳnh Minh Anh	9B	
24	024	Trần Phạm Phúc Ánh	9A1	
25	025	Trịnh Hồng Ánh	9A3	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023

Chữ tích **HB.KTHK**

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 2**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	026	Nguyễn Hồng Ánh	9A5	
2	027	Trần Thị Xuân Ánh	9ATH	
3	028	Phạm Ngọc Khánh Ân	9A3	
4	029	Phan Nguyễn Long Ân	9A3	
5	030	Nguyễn Huỳnh Khánh Ân	9A6	
6	031	Võ Ngọc Ân	9B	
7	032	Phạm Ngọc Quốc Bảo	9A3	
8	033	Lê Quốc Bảo	9A5	
9	034	Võ Văn Gia Bảo	9ATH	
10	035	Nguyễn Vũ Gia Bảo	9B	
11	036	Tổng Thiên Bảo	9B	
12	037	Lê Bình	9A1	
13	038	Nguyễn Hoàng Quốc Bình	9A5	
14	039	Nguyễn Thanh Bình	9ATH	
15	040	Phùng Thế Cường	9ATH	
16	041	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	9A1	
17	042	Cao Tú Chi	9A2	
18	043	Tổng Ngọc Khánh Chi	9A2	
19	044	Vũ Nguyễn Linh Chi	9A3	
20	045	Đàm Thùy Chi	9ATH	
21	046	Cao Nguyễn Viễn Chí	9A5	
22	047	Nguyễn Minh Chiến	9A4	
23	048	Phạm Minh Chiến	9ATH	
24	049	Wei Chien Chuang	9ATH	
25	050	Nguyễn Ngọc Bách Diệp	9ATH	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chủ tịch HĐ.KTHK
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
AN PHÚ
Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 3**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	051	Phạm Như Phương Dung	9A1	
2	052	Trần Gia Ngọc Dung	9A5	
3	053	Nguyễn Dũng	9A2	
4	054	Phạm Minh Dũng	9A3	
5	055	Trần Đức Dũng	9ATH	
6	056	Nguyễn Anh Duy	9A2	
7	057	Phạm Hồ Minh Duy	9A2	
8	058	Ngô Thế Anh Duy	9B	
9	059	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	9ATH	
10	060	Bùi Nguyễn Linh Đan	9A1	
11	061	Nguyễn Tấn Đạt	9A4	
12	062	Nguyễn Tiến Đạt	9B	
13	063	Ngô Minh Đăng	9A4	
14	064	Võ Nguyễn Hải Đăng	9A6	
15	065	Trần Lê Triệu Điền	9A1	
16	066	Thân Phước Điền	9A5	
17	067	Đỗ An Lợi Đông	9A2	
18	068	Lê Văn Đức	9A4	
19	069	Nguyễn Minh Đức	9A4	
20	070	Phạm Minh Đức	9A4	
21	071	Lê Nguyễn Linh Giang	9A6	
22	072	Đinh Linh Giao	9A3	
23	073	Lê Mạnh Giàu	9A2	
24	074	Lê Nguyễn Ngân Hà	9A2	
25	075	Trần Ngân Hà	9A4	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

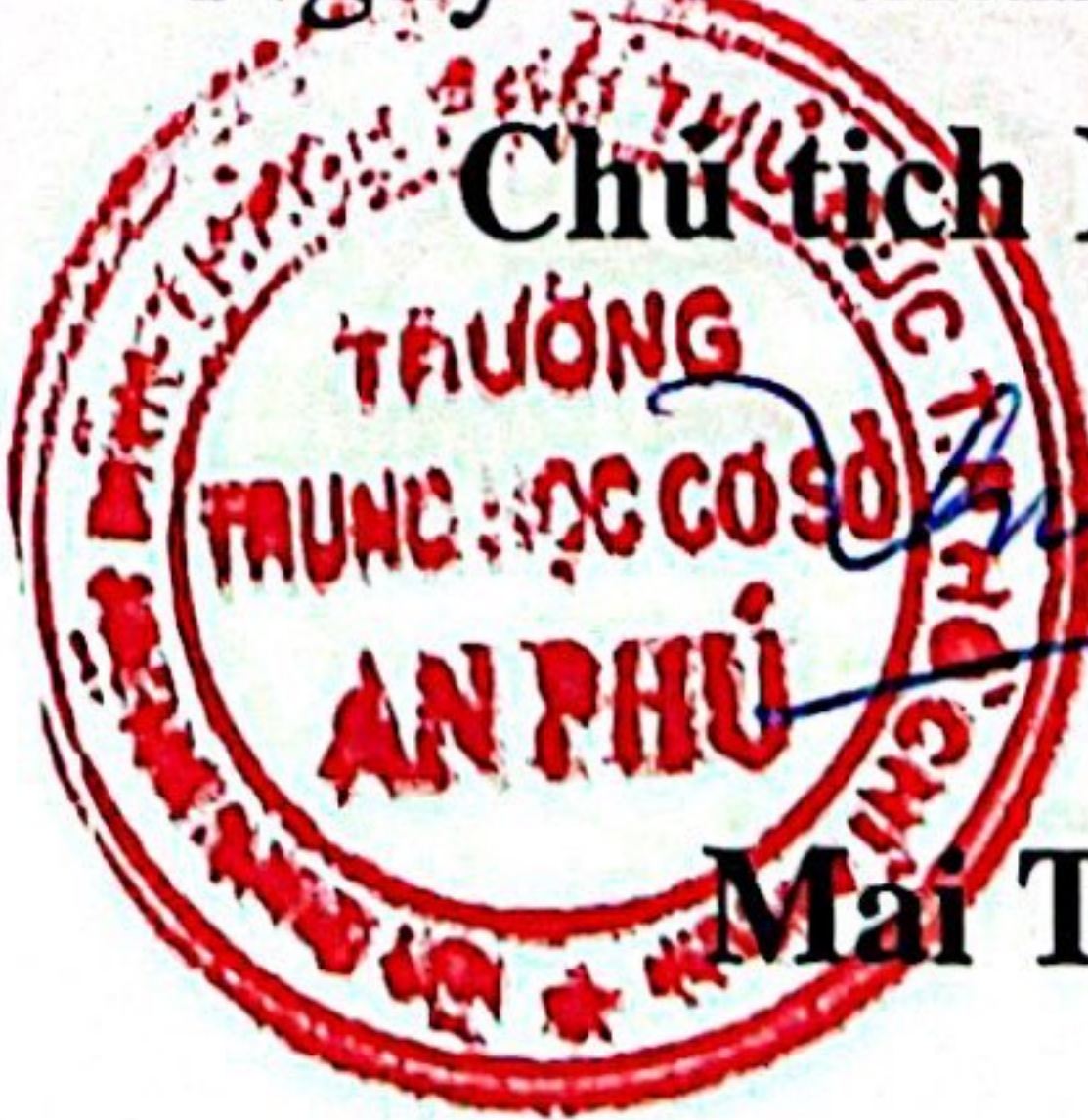
Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chữ tịch HĐ.KTHK
AN PHÚ
Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 4**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	076	Lê Nguyễn Thanh Hải	9A5	
2	077	Lê Hồng Hạnh	9B	
3	078	Đặng Quốc Hào	9A4	
4	079	Phạm Ngọc Bảo Hân	9A2	
5	080	Trương Nguyễn Ngọc Hân	9A2	
6	081	Võ Ngọc Bảo Hân	9A4	
7	082	Nguyễn Ngọc Gia Hân	9A5	
8	083	Mai Gia Hân	9ATH	
9	084	Nguyễn Trung Hậu	9A3	
10	085	Đàm Chí Hiếu	9A3	
11	086	Phạm Huỳnh Hiếu	9A5	
12	087	Trương Thị Mỹ Hòa	9A1	
13	088	Trịnh Huy Hoàng	9A1	
14	089	Lê Minh Hoàng	9A4	
15	090	Trần Duy Phú Hùng	9A1	
16	091	Đào Mạnh Hùng	9A2	
17	092	Nguyễn Việt Hùng	9A4	
18	093	Đặng Gia Huy	9A4	
19	094	Nguyễn Gia Huy	9A5	
20	095	Phạm Trương Quốc Huy	9A5	
21	096	Nguyễn Phúc Huy	9ATH	
22	097	Trương Quang Hưng	9A5	
23	098	Chế Thị Quỳnh Hương	9A5	
24	099	Huỳnh Tuấn Kiệt	9A5	
25	100	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	9B	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chữ tích **HD.KTHK**

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 5**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	101	Nguyễn Tuấn Kiệt	9B	
2	102	Bùi Phương Diễm Kiều	9A4	
3	103	Hồ Tuyết Kỳ	9A3	
4	104	Hồ Phạm Phú Khang	9A1	
5	105	Nguyễn Lê Phú Khang	9A1	
6	106	Trịnh Gia Khang	9A3	
7	107	Lại Phúc Khang	9A5	
8	108	Nguyễn Đặng Hữu Khang	9ATH	
9	109	Nguyễn Trọng Khang	9B	
10	110	Phan Phùng Nhã Khanh	9ATH	
11	111	Đặng Triệu Khánh	9A6	
12	112	Bùi Huỳnh Tuấn Khoa	9A1	
13	113	Nguyễn Đăng Khoa	9A2	
14	114	Nguyễn Đăng Khoa	9A3	
15	115	Đoàn Nhật Đăng Khoa	9A5	
16	116	Trần Nguyên Khoa	9ATH	
17	117	Phạm Minh Khoa	9B	
18	118	Trần Việt Khôi	9A2	
19	119	Nguyễn Đăng Khôi	9A3	
20	120	Nguyễn Huỳnh Anh Khôi	9A3	
21	121	Đào Lê Đăng Khôi	9A4	
22	122	Nguyễn Bảo Khôi	9A4	
23	123	Trần Minh Khôi	9A6	
24	124	Lê Minh Khôi	9ATH	
25	125	Đặng Mai Lan	9A4	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

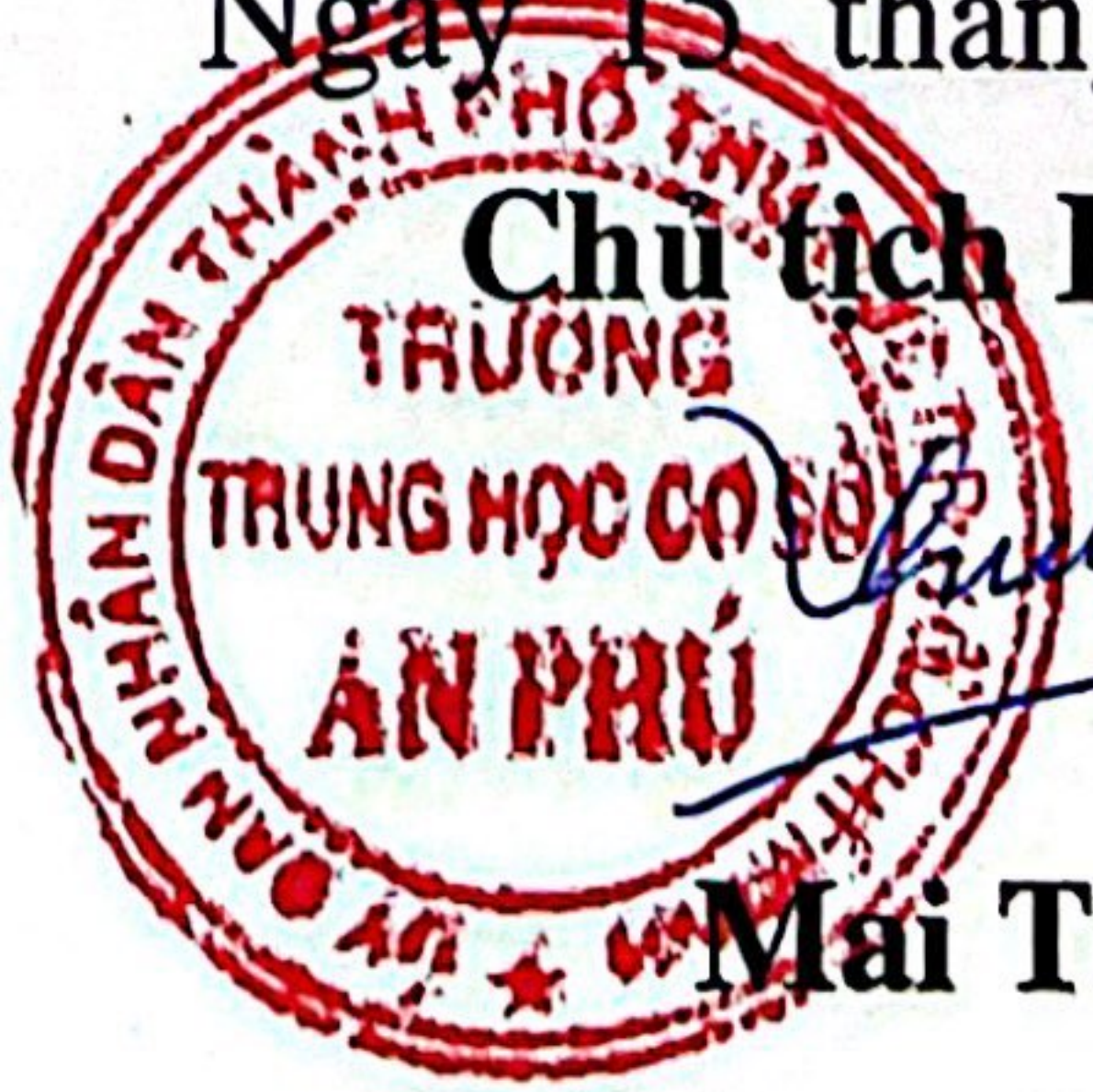
Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chủ tịch HĐ.KTHK
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
AN PHÚ
Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 6**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	126	Nguyễn Hùng Lâm	9A2	
2	127	Nguyễn Bảo Lâm	9ATH	
3	128	Nguyễn Lâm	9B	
4	129	Huỳnh Thanh Liêm	9A6	
5	130	Nguyễn Thảo Liên	9A2	
6	131	Lý Huỳnh Phương Liên	9A6	
7	132	Hồ Thị Yến Linh	9A2	
8	133	Đặng Phương Linh	9A3	
9	134	Nguyễn Thùy Linh	9A4	
10	135	Nguyễn Gia Linh	9A5	
11	136	Hà Phạm Thùy Linh	9A6	
12	137	Nguyễn Nam Long	9A1	
13	138	Trần Nhật Long	9A1	
14	139	Lê Đỗ Hoàng Long	9A5	
15	140	Nguyễn Tấn Lộc	9A3	
16	141	Nguyễn Thiên Lộc	9A3	
17	142	Đinh Tuấn Lộc	9A5	
18	143	Đoàn Nguyễn Thành Luân	9A6	
19	144	Vương Minh Lượng	9B	
20	145	Lê Nguyễn Trúc Ly	9A2	
21	146	Nguyễn Phan Thảo Ly	9ATH	
22	147	Nguyễn Quang Minh	9A1	
23	148	Nguyễn Khải Minh	9A3	
24	149	Huỳnh Văn Minh	9A5	
25	150	Trương Ngọc Nhật Minh	9A5	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

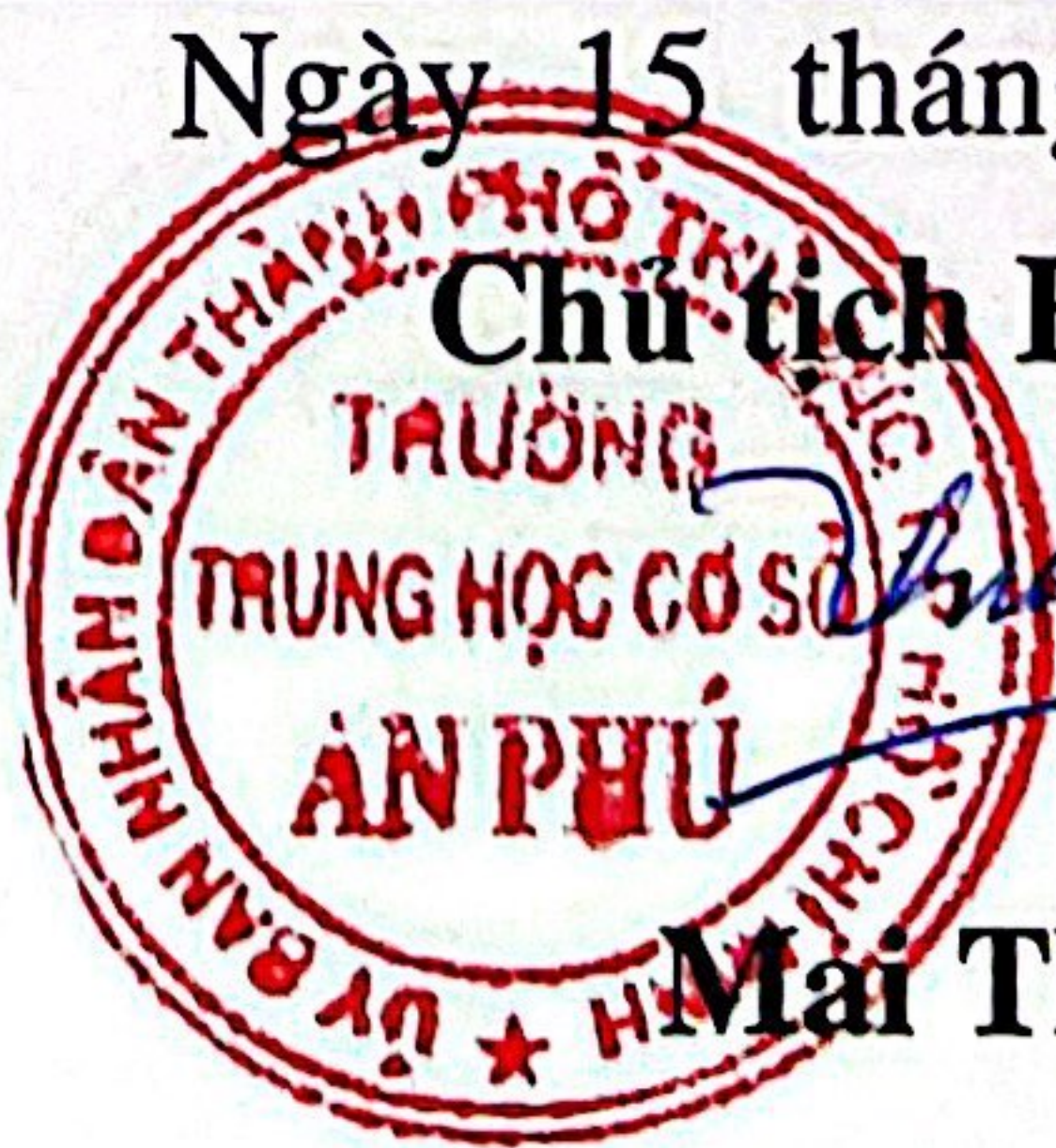
Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chữ tích **HD.KTHK**

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC				
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ				
DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1				
NĂM HỌC 2023 - 2024				
KHỐI 9			PHÒNG: 7	
TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	151	Lư Quốc Minh	9A6	
2	152	Nguyễn Trần Bình Minh	9ATH	
3	153	Trần Hà My	9A3	
4	154	Lương Hoàng My	9B	
5	155	Vũ Nguyễn Ly Na	9A6	
6	156	Phan Đăng Hải Nam	9A1	
7	157	Lê Bảo Nam	9ATH	
8	158	Đặng Thị Kim Nga	9A5	
9	159	Chu Thị Thanh Ngân	9A1	
10	160	Văn Bảo Ngân	9A3	
11	161	Hoàng Thị Kim Ngân	9A4	
12	162	Nguyễn Thiên Ngân	9A4	
13	163	Dương Thị Thúy Ngân	9A5	
14	164	Nguyễn Phan Thanh Ngân	9A5	
15	165	Đặng Võ Kim Ngân	9A6	
16	166	Bùi An Mẫn Nghi	9A6	
17	167	Võ Lê Phương Nghi	9ATH	
18	168	Cao Thanh Nghi	9B	
19	169	Nghiêm Tuấn Nghĩa	9A5	
20	170	Cao Thị Như Ngọc	9A1	
21	171	Nguyễn Khánh Ngọc	9A1	
22	172	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	9A2	
23	173	Hoàng Tuấn Ngọc	9A5	
24	174	Võ Lê Thanh Ngọc	9A6	
25	175	Vũ Khánh Ngọc	9ATH	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023

Chữ tích HĐ.KTHK

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 8**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	176	Nguyễn Thị Bích Ngọc	9B	
2	177	Bùi Nguyễn Thạch Nguyên	9A3	
3	178	Võ Nguyễn Minh Nguyệt	9A2	
4	179	Nguyễn Thanh Nhân	9A4	
5	180	Huỳnh Thành Nhân	9A5	
6	181	Phan Phạm Thành Nhân	9A5	
7	182	Nguyễn Huỳnh Thành Nhân	9B	
8	183	Vũ Minh Nhật	9A4	
9	184	Đào Bảo Nhi	9A2	
10	185	Trần Mai Xuân Nhi	9A2	
11	186	Phạm Trần Uyên Nhi	9A4	
12	187	Lê Hoàng Bảo Nhi	9A5	
13	188	Nguyễn Thị Yến Nhi	9B	
14	189	Nguyễn Đỗ An Nhiên	9A6	
15	190	Lê Yến Như	9A1	
16	191	Nguyễn Ngọc Minh Như	9A1	
17	192	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	9A4	
18	193	Nguyễn Hoàng Phương Oanh	9A1	
19	194	Võ Tú Oanh	9A2	
20	195	Nguyễn Thị Kim Oanh	9A6	
21	196	Lâm Quốc Phát	9A2	
22	197	Lê Thanh Phát	9A6	
23	198	Châu Hồng Phát	9B	
24	199	Lê Võ Thành Phát	9B	
25	200	Nguyễn Mai Thành Phong	9A3	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chữ tích **HB.KTHK**

Mai Thị Thu

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 9**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	201	Đỗ Ngọc Phú	9B	
2	202	Nguyễn Huỳnh Thiên Phúc	9A1	
3	203	Vũ Minh Phúc	9A1	
4	204	Hoàng Diệu Phúc	9A2	
5	205	Nguyễn Phạm Gia Phúc	9A3	
6	206	Lâm Duy Phúc	9A6	
7	207	Huỳnh Dương Thanh Phúc	9B	
8	208	Đinh Nguyễn Hồng Phước	9A1	
9	209	Kiều Lê Minh Phương	9A1	
10	210	Trần Minh Phương	9A1	
11	211	Phan Trần Khánh Phương	9A6	
12	212	Lê Minh Quan	9A4	
13	213	Nguyễn Kỳ Quang	9A5	
14	214	Phạm Nguyễn Anh Quân	9A3	
15	215	Phạm Minh Quân	9A6	
16	216	Lê Hoàng Minh Quân	9ATH	
17	217	Nguyễn Minh Quân	9ATH	
18	218	Võ Nguyễn Tường Qui	9A4	
19	219	Mai Gia Quốc	9A1	
20	220	Đinh Hồng Quốc	9B	
21	221	Hoàng Minh Đoàn Quỳnh	9A1	
22	222	Trần Tấn Quỳnh	9B	
23	223	Đặng Lê Quang Sơn	9A2	
24	224	Nguyễn Chí Tâm	9A3	
25	225	Trần Khai Tâm	9A3	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chủ tịch HĐ.KTHK

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

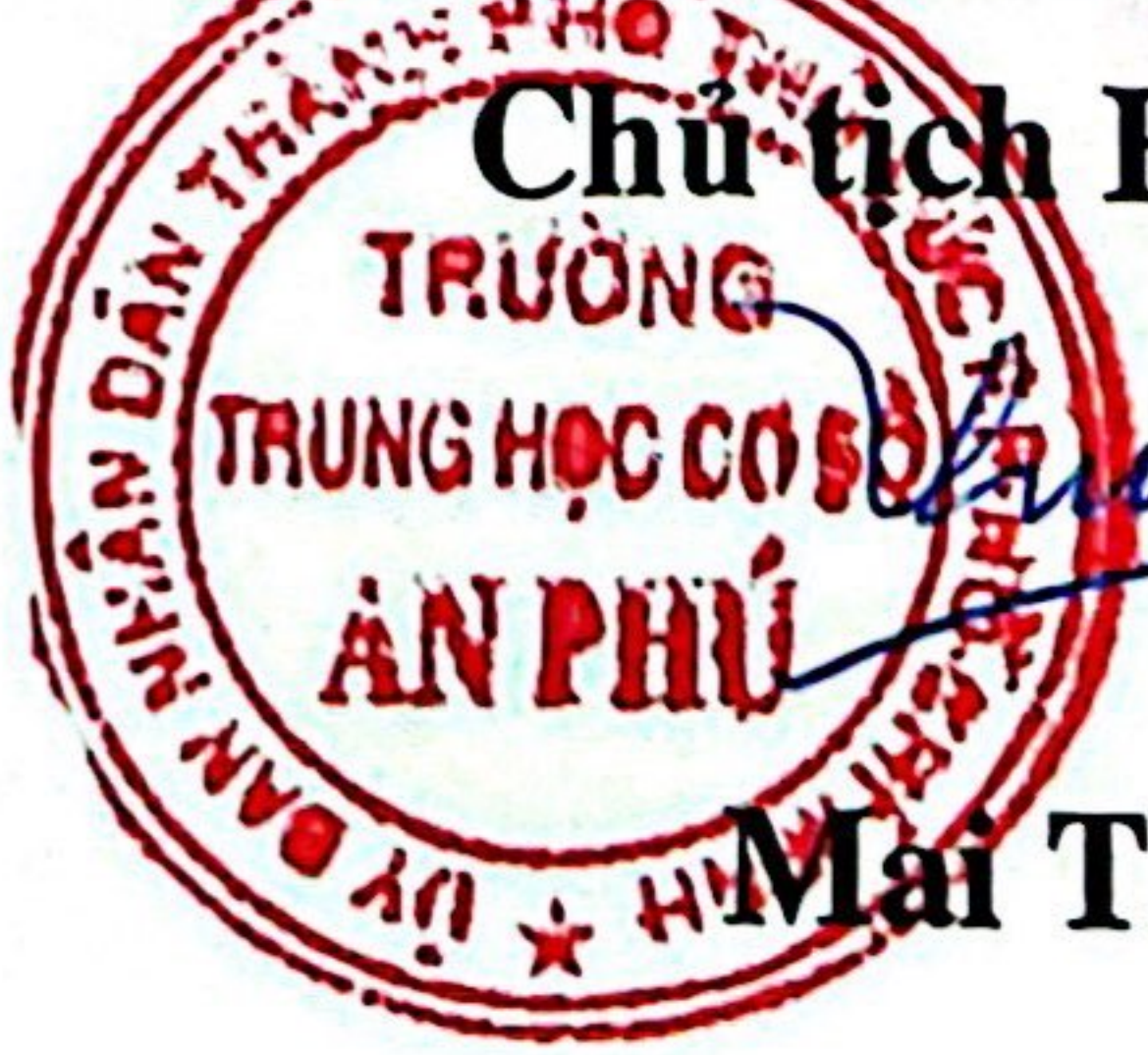
DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 9

PHÒNG: 10

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	226	Lê Thanh Tâm	9A6	
2	227	Đặng Duy Tân	9A2	
3	228	Trần Minh Tân	9A3	
4	229	Đoàn Thế Anh Tân	9A6	
5	230	Đỗ Huỳnh Nhật Tân	9A6	
6	231	Nguyễn Lê Nhật Tiên	9A1	
7	232	Nguyễn Thị Thủy Tiên	9A1	
8	233	Phạm Nhã Tiên	9A1	
9	234	Trần Hoàng Tiến	9B	
10	235	Nguyễn Gia Bảo Tín	9A2	
11	236	Lê Đức Tín	9A3	
12	237	Cao Trung Tín	9A4	
13	238	Phạm Hữu Tình	9B	
14	239	Nguyễn Khánh Toàn	9A3	
15	240	Lê Ngọc Cẩm Tú	9A6	
16	241	Hà Anh Tuấn	9A4	
17	242	Nguyễn Minh Tuấn	9A4	
18	243	Trương Hoàng Anh Tuấn	9B	
19	244	Ngô Giai Tuệ	9A2	
20	245	Nguyễn Thanh Tùng	9A3	
21	246	Ngô Minh Thanh	9A4	
22	247	Lê Uyên Thảo	9A1	
23	248	Nguyễn Phương Thảo	9A2	
24	249	Hoàng Hương Thảo	9A3	
25	250	Trần Hòa Mộc Thảo	9A4	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

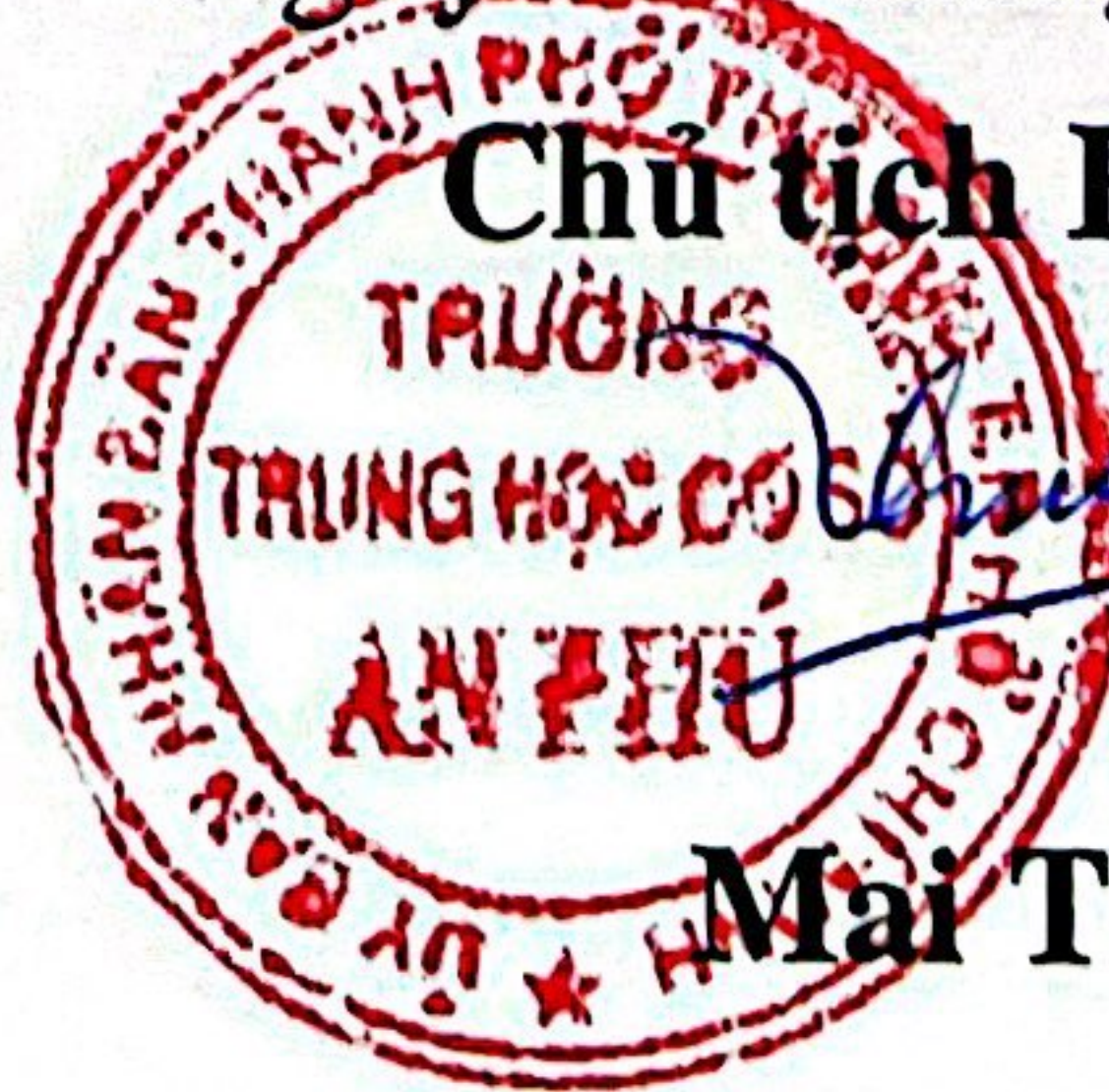
Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chữ tích **HB.KTHK**

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI 9 **PHÒNG: 11**

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	251	Vũ Thị Thanh Thảo	9B	
2	252	Hồ Đức Thắng	9A6	
3	253	Lý Minh Thắng	9ATH	
4	254	Lê Vũ Hoàng Thắng	9B	
5	255	Trần Đức Hưng Thịnh	9A5	
6	256	Phùng Thế Thịnh	9ATH	
7	257	Nguyễn An Bảo Thịnh	9B	
8	258	Nguyễn Hoàng Thông	9A5	
9	259	Võ Đức Minh Thông	9A6	
10	260	Phạm Anh Thơ	9A4	
11	261	Nguyễn Nhật Thuận	9A5	
12	262	Nguyễn Ngọc Anh Thư	9A6	
13	263	Chung Nguyễn Minh Thư	9B	
14	264	Bùi Trần Hoàng Thương	9A5	
15	265	Dương Hữu Thường	9A6	
16	266	Lê Vũ Mai Thy	9A2	
17	267	Âu Ngọc Phương Trang	9A2	
18	268	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	9A6	
19	269	Đặng Thị Đan Trâm	9A2	
20	270	Huỳnh Gia Bảo Trân	9A1	
21	271	Hoàng Ngọc Bảo Trân	9A2	
22	272	Lê Ngọc Bảo Trân	9A2	
23	273	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	9A4	
24	274	Lê Thị Huyền Trân	9A6	
25	275	Nguyễn Ngọc Bích Trân	9B	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023
Chữ tích **HD.KTHK**

Mai Thị Thu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRƯỜNG: THCS AN PHÚ

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2023 - 2024

KHỐI 9

PHÒNG: 12

TT	SBD	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	276	Huỳnh Lê Hữu Trí	9A2	
2	277	Võ Minh Trí	9A3	
3	278	Bùi Minh Trí	9A6	
4	279	Nguyễn Minh Trí	9A6	
5	280	Lê Ngọc Trinh	9A4	
6	281	Hà Ngọc Trọng	9A6	
7	282	Nguyễn Minh Trọng	9B	
8	283	Phạm Quốc Trung	9ATH	
9	284	Huỳnh Sơn Trường	9ATH	
10	285	Trần Khánh Uyên	9A1	
11	286	Đỗ Phương Uyên	9A5	
12	287	Nguyễn Bảo Trúc Uyên	9A5	
13	288	Nguyễn Huỳnh Nhã Uyên	9B	
14	289	Nguyễn Lê Thanh Vân	9A4	
15	290	Tạ Hải Vi	9A3	
16	291	Nguyễn Văn Việt	9B	
17	292	Nguyễn Thanh Vinh	9A4	
18	293	Trần Hữu Đại Vinh	9ATH	
19	294	Nguyễn Thị Thúy Vy	9A2	
20	295	Nguyễn Yến Vy	9A3	
21	296	Nguyễn Dương Ngọc Vy	9B	
22	297	Trần Gia Vỹ	9A1	
23	298	Tan Jie Xuân	9A4	
24	299	Phạm Ngọc Thiên Ý	9A1	
25	300	Lâm Ngọc Yên	9A3	

Tổng danh sách phòng thi có 25 học sinh.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023

Chữ tích HĐ.KTHK



Mai Thị Thu